**Ngày soạn:**

 **Ngày dạy:**

**TIẾT 11,12 BÀI 6. CHUYỂN ĐỘNG TỰ QUAY QUANH**

**TRỤC CỦA TRÁI ĐẤT VÀ HỆ QUẢ**

 Thời lượng: dạy 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Mô tả được chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.

- Trình bày được hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau.

- Nhận biết được giờ địa phương, giờ khu vực.

- So sánh được giờ qua hai địa điểm trên Trái Đất.

- Mô tả được sự lệch hướng chuyển động của vật thể theo chiều kinh tuyến.

- Năng lực tự học: khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết sử dụng công cụ, phương tiện phục vụ bài học, biết phân tích và xử lí tình huống.

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: giải thích được hiện tượng ngày đêm, giờ trên Trái Đất và sự lệch hướng chuyển động của vật thể.

- Năng lực tìm hiểu địa lí:

+ Khai thác kênh hình và kênh chữ trong SGK từ tr 133-136.

+ Sử dụng sơ đồ hình 6.1 SGK tr133, 6.5 SGK tr135 để mô tả chuyển động tự quay quanh trục, sự lệch hướng chuyển động của các vật thể trên bề mặt Trái Đất.

+ Thực hiện quay được quả Địa cầu theo hướng tự quay quanh trục của Trái đất từ tây sang đông để giải thích được hiện tượng ngày đêm.

+ Sử dụng lược đồ hình 6.4 SGK tr135 để xác định múi giờ, khoảng cách chênh lệch múi giờ và tính giờ giữa các địa điểm.

- Năng lực vận dụng tri thức địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn: tính giờ giữa các địa điểm, trên Trái Đất, giải hiện tượng dòng sông bên lở, bên bồi.

**2. Về phẩm chất:** ý thức học tập nghiêm túc, say mê yêu thích tìm tòi những thông tin khoa học về Trái Đất.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên (GV)**

- Giáo án, SGK, SGV, quả Địa cầu, TBĐ Địa lí 6.

- Hình 6.4, 6.5 SGK phóng to.

- Bảng phụ trò chơi ô chữ.

- Phần thưởng cho HS.

- Bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

**2. Học sinh (HS):**SGK, vở ghi, máy tính bỏ túi, TBĐ Địa lí 6.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (10 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

***a. Mục tiêu:***Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.**Giao nhiệm vụ:

\* GV treo bảng phụ trò chơi ô chữ lên bảng:

**6**

**5**

**4**

**3**

**1**

**2**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |

\* GV phổ biến luật chơi:

- Trò chơi ô chữ gồm 6 chữ cái được đánh số từ 1 đến 6 sẽ tương ứng với 6 câu hỏi.

- Các em dựa vào TBĐ Địa lí 6 và kiến thức đã học để trả lời, các em có quyền lựa chọn thứ tự câu hỏi để trả lời, mỗi câu hỏi có 2 lượt trả lời.

- Em nào trả lời đúng sẽ nhận được 1 phần quà nhỏ (ví dụ 1 cây bút) và ô chữ sẽ hiện ra chữ cái tương ứng, trả lời sai ô chữ sẽ bị khóa lại, trong quá trình trả lời, em nào trả lời đúng tên ô chữ thì sẽ nhận được phần quà lớn hơn (ví dụ 3 cây bút).

\* Hệ thống câu hỏi:

**Câu 1.** *Trong hệ Mặt Trời, Trái Đất ở vị trí nào theo thứ tự xa dần Mặt Trời?*

A. Vị trí thứ 3 B. Vị trí thứ 5 C. Vị trí thứ 9 D. Vị trí thứ 7

**Câu 2.** *Trong hệ Mặt Trời, hành tinh nào nằm gần Mặt Trời nhất?*

A. Kim tinh B. Thủy tinh C. Thổ tinh D. Hải Vương tinh

**Câu 3.** *Trái Đất có dạng hình:*

A. Cầu B. Tròn C. Vuông D. Tam giác

**Câu 4.** *Bán kính Trái Đất dài bao nhiêu?*

A. 6378cm B. 6378m C. 6378km D. 6378km2

**Câu 5.** *Trong hệ Mặt Trời, hành tinh nào nằm xa Mặt Trời nhất?*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Kim tinh | B. Thủy tinh | C. Thổ tinh | D. Hải Vương tinh |

**Câu 6.** *Mặt Trăng là vệ tinh của hành tinh nào?*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Trái Đất | B. Thủy tinh | C. Mộc tinh | D. Hải Vương tinh |

**Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ:**

- HS dựa vào TBĐ Địa lí 6 và kiến thức đã học, suy nghĩa để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

- Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

**Câu 1**: A

**Câu 2**: B

**Câu 3**: A

**Câu 4**: C

**Câu 5:** D

**Câu 6:** A

- HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.GV dẫn dắt vào nội dung bài mới:**Vậy sự phân chia thành các múi giờ khác nhau là hệ quả từ chuyển động nào của Trái Đất? Cùng với việc tạo nên các giờ khác nhau ở khắp mọi nơi trên Trái Đất thì chuyển động đó của Trái Đất còn sinh ra những hệ quả nào khác? Để biết được điều này, lớp chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (60 phút)**

***2.1. Tìm hiểu chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất (10 phút)***

***a. Mục tiêu*:**HS mô tả được chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.



***b.Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.Giao nhiệm vụ:**\* GV cho HS đọc nội dung mục I SGK.\*GV yêu cầu HS quan sát hình 6.1 SGK, quả Địa cầu và thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:*- Xác định cực Bắc, cực Nam và trục của Trái Đất.**- Xác định hướng tự quay quanh trục của Trái Đất. Lên thực hiện hướng quay trên quả Địa cầu.**- Cho biết thời gian Trái Đất quay một vòng quanh trục.***Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ:**\* HS dựa vào hình 6.1, đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.**Bước3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:-Xác định cực Bắc, cực Nam, trục và hướng quay quanh trục của Trái Đất, đồng thời xác định hướng quay trên quả Địa cầu.-Hướng tự quay là từ Tây sang Đông. - Thời gian Trái Đất tự quay một vòng quanh trục là 24 giờ - HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.**Bước 4.Đánh giá:**GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **I.Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất**- Trái Đất tự quay quanh một trục tưởng tượng nối liền hai cực và nghiêng 66033' trên mặt phẳng quỹ đạo. Hướng tự quay là từ Tây sang Đông. - Thời gian Trái Đất tự quay một vòng quanh trục là 24 giờ (một ngày đêm) |

**2.2.*Tìm hiểu vềsự luân phiên ngày đêm (10 phút)***

***a. Mục tiêu*:**HS trình bày và giải thích được hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau.



***b.Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.Giao nhiệm vụ:** \* GV cho HS đọc nội dung mục 1 SGK.\* GV yêu cầu HS quan sát hình 6.2, 6.3 SGK, và thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:*-Cho biết vị trí điểm A có luôn là ban ngày, vị trí điểm B có luôn là ban đêm không? Tại sao?**- Trình bàyhiện tượng ngày đêm luân phiên nhau trên Trái Đất.***Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ:**\* HS dựa vào hình 6.2, 6.3, đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.**Bước 3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:-Vị trí điểm A không phải lúc nào cũng là ban ngày, vị trí điểm B không phải lúc nào cũng là ban đêm.- Nguyên nhân: Trái Đất có dạng hình cầu nên Mặt Trời chỉ chiếu sáng được một nửa. Do Trái Đất tự quay quanh trục nên ở mọi nơi trên bề mặt Trái Đất đều lần lượt cả ngày và đêm.- HS trình bày: Tại một thời điểm xác định, trên Trái Đất có nơi đang là ngày, nơi khác lại là đêm.Nửa được chiếu sáng là ngày, nửa nằm trong bóng tối là đêm.\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.**Bước 4.Đánh giá:**GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **II. Hệ quả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất*****1. Sự luân phiên ngày đêm***- Do Trái Đất có dạng hình cầu nên Mặt Trời bao giờ cũng chỉ chiếu sáng được một nửa. Nửa được chiếu sáng là ngày, nửa nằm trong bóng tối là đêm. - Nhờ có sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất nên ở khắp nơi trên Trái Đất đều lần lượt có ngày và đêm. |

**2.3.*Tìm hiểu vềgiờ trên Trái Đất (25 phút)***

***a. Mục tiêu*:**HS nhận biết được giờ địa phương, giờ khu vực, so sánh được giờ qua hai địa điểm trên Trái Đất.

 ***b.Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.**Giao nhiệm vụ:\* GV cho HS đọc nội dung mục 2 SGK.\* GV treo lược đồ hình 6.4 lên bảng.\* GV đặt CH cho HS: *- Bề mặt Trái Đất được chia làm bao nhiêu múi giờ?**- Thế nào là giờ địa phương, giờ khu vực, giờ quốc tế?*\* GV hướng dẫn cho HS phép tính giờ: Tìm khoảng cách chênh lệch giữa 2 múi giờ- Cùng bán cầu: lấy múi giờ lớn hơn – múi giờ nhỏ hơn.- Khác bán cầu: lấy múi giờ ở bán cầu Đông – múi giờ ở bán cầu Tây (múi giờ âm)Tính giờ:- Tính giờ ở địa phương A khi biết giờ ở địa phương B: + Giờ ở địa phương A = Giờ ở địa phương B + khoảng cách chênh lệch giữa 2 múi giờ khi tính về phía Đông (ở cùng thời điểm). **+** Giờ ở địa phương A = Giờ ở địa phương B – khoảng cách chênh lệch giữa 2 múi giờ khi tính về phía Tây (ở cùng thời điểm).- Tính giờ ở địa phương A sau khi đi từ B đến A: Giờ ở địa phương A cùng thời điểm với B + khoảng thời gian đi từ B đến A.\*GV chia lớp làm 8 nhóm, yêu cầu HS quan sát hình 6.4 SGK, và thông tin trong bày, thảo luận nhóm trong 5 phút để trả lời các câu hỏi sau:*- Nhóm 1, 2, 3, 4: Việt Nam thuộc múi giờ thứ mấy?Múi giờ nước ta muộn hay sớm hơn so với giờ GMT?Muộn hay sớm hơn mấy giờ? Khi giờ GMT là 12 giờ thì nước ta là mấy giờ?**- Nhóm 5, 6, 7, 8: Xác định múi giờ của các thành phố Hà Nội, Oa-sinh-tơn, Mát-xcơ-vavà Tô-ki-ô. Múi giờ ở Oa-sinh-tơn muộn hay sớm hơn so với giờ GMT? Muộn hay sớm hơn mấy giờ? Khi giờ GMT là 12 giờ thì Oa-sinh-tơn là mấy giờ?***Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ:**\* HS đọc bài.\* HS đọc đoạn 1, 2, 3 SGK tr124 để nêu các khái niệm (Nội dung ghi bài).\* HS dựa vào hình 6.4, hướng dẫn tính giờ của GV và đọc kênh chữ SGK, suy nghĩ, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.- GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.**Bước 3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**\*\* Sau khi nhóm HS có sản phẩm, GV cho các nhóm HS trình bày sản phẩm của mình, đại diện 2 nhóm (ví dụ: nhóm 1, nhóm 5) lần lượt lên thuyết trình câu trả lời trước lớp:-Nhóm 1: Việt Nam thuộc múi giờ thứ 7. Múi giờ nước ta sớm hơn so với giờ GMT và sớm hơn 7 giờ. Khi giờ GMT là 12 giờ thì nước ta là 12 giờ + 7 giờ = 19 giờ.- Nhóm 5: Hà Nội thuộc múi giờ 7, Oa-sinh-tơn thuộc múi giờ -5, Mát-xcơ-va thuộc múi giờ 3 và Tô-ki-ô thuộc múi giờ 9. Múi giờ ở Oa-sinh-tơn muộn hơn so với giờ GMT và muộn hơn 5 giờ. Khi giờ GMT là 12 giờ thì Oa-sinh-tơn là 12 giờ - 5 giờ = 7 giờ.\*HS các nhóm khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.**Bước 4.Đánh giá:**GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | ***2. Giờ trên Trái Đất***- Bề mặt Trái Đất được chia ra làm 24 khu vực giờ khác nhau.- Các địa điểm nằm trên cùngmột kinh tuyến sẽ có cùng một giờ, đó là giờ địa phương hay giờ Mặt Trời. - Để tiện cho việc tính giờ và giao dịch quốc tế, người ta quy định giờ thống nhất cho từng khu vực. Giờ đó được gọi là giờ khu vực. - Múi giờ có đường kinh tuyến gốc đi qua đài thiên văn Grin-uýt (Anh) được chọn làm múi giờ gốc đánh số 0. (GMT).- Những múi giờ nằm bên trái múi giờ 0 là giờ muộn hơn giờ quốc tế (GMT -), còn nằm bên phải là giờ sớm hơn giờ quốc tế (GMT +). |

**2.4.*Tìm hiểu vềsự lệch hướng chuyển động của các vật thể di chuyển trên bề mặt Trái Đất (15 phút)***

***a. Mục tiêu*:**HS mô tả được sự lệch hướng chuyển động của vật thể theo chiều kinh tuyến.



***b.Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.Giao nhiệm vụ:**\* GV cho HS đọc nội dung mục 3 SGK.\* GV treo lược đồ hình 6.5 lên bảng.\*GV yêu cầu HS quan sát hình 6.5 SGK, và thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:*- Ở bán cầu Bắc, vận chuyển động theo hướng từA đến B và từ C đến D bị lệch về phía bên trái hay bên phải so với hướng ban đầu?**- Ở bán cầu Nam, vận chuyển động theo hướng từ E đến F và từ O đến P bị lệch về phía bên trái hay bên phải so với hướng ban đầu?**- Rút ra kết luận về hướng lệch của các vật thể chuyển động ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam theo chiều kinh tuyến.***Bước 2.HS thực hiện nhiệm vụ:**\* HS dựa vào hình 6.5, đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.**Bước 3.Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:-Ở bán cầu Bắc, vận chuyển động theo hướng từ A đến B và từ C đến D bị lệch về phía bên phải so với hướng ban đầu.- Ở bán cầu Nam, vận chuyển động theo hướng từ E đến F và từ O đến P bị lệch về phía bên trái so với hướng ban đầu.- HS rút ra kết luận: So với hướng chuyển động ban đầu vật thể đang chuyển động sẽ bị lệch về bên phải ở bán cầu Bắc và lệch về bên trái ở bán cáu Nam.\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.**Bước 4.Đánh giá:**GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | ***3. Sự lệch hướng chuyển động của các vật thể di chuyển trên bề mặt Trái Đất***- Trái Đất tự quay đã sinh ra một lực làm cho các vật đang chuyển động trên Trái Đất đều bị lệch so với hướng ban đầu. (gọi là lực Coriolis)- Vật thể đang chuyển động sẽ bị lệch về bên phải ở bán cầu Bắc và lệch trái ở bán cầu Nam. |

**3. Hoạt động luyện tập (10 phút)**

***a.Mục tiêu:***Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

***b.Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.Giao nhiệm vụ**: Dựa vào TBĐ Địa lí 6 trang 16 và kiến thức đã học, em hãy trả lời các câu hỏi sau:

**Câu 1.***Thời gian chuyển động một vòng quanh trục của Trái Đất là:*

A. 21 giờ B. 22 giờ

C. 23 giờ D. 24 giờ

**Câu 2**. *Hướng chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất là:*

A. từ Tây sang Đông B. từ Đông sang Tây

C. từ Bắc xuống Nam D. từ Nam lên Bắc

**Câu 3.***Khi khu vực giờ gốc (múi 0) là 10 giờ thì ở Pháp (múi 1) là:*

A. 9 giờ B. 10 giờ C. 11 giờ D. 12 giờ

**Câu 4.***Em hãy giải thích câu : Bằng kiến thức địa lí*

*"Dòng sông bên lở bên bồi*

*Bên lở thì đục, bên bồi thì trong"*

**Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.** Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

**Câu 1**: D

**Câu 2**: A

**Câu 3**: C

**Câu 4**: Là do lực làm lệch hướng chuyển động của các vật thể cô-ri-ô-lit. Lực này xuất hiện do Trái Đất tự quay trục. Lực này sẽ tác động lên các vật chuyển động trên Trái Đất như khối khí, dòng biển, đường đạn bay và dòng sông cũng thế, nó bị tác dụng bởi lực Cô-ri-ô-lit hướng về một phía của bờ sông, làm thay đổi hướng chảy, gây ra hiện tượng bên lở, bên bồi.

**4. Hoạt động vận dụng (10 phút)**

***a. Mục tiêu:***Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

***b.Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.Giaonhiệm vụ:***Một máy bay cất cánh từ Bắc Kinh (múi 8) vào lúc 21h ngày 31/12/2020 đến Pa-ri (múi 1), 11h sau máy bay hạ cánh xuống Pari. Hỏi lúc đó ở Pari là mấy giờ, ngày, tháng, năm nào?*

**Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS dựa vào kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.** Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

Tìm khoảng cách chênh lệch giữa 2 múi giờ của Bắc Kinh và Pari

Do Bắc Kinh và Pari cùng Bán cầu nên khoảng cách chênh lệch giữa 2 múi giờ này là: 8 – 1 = 7 múi.

Tính giờ và ngày, tháng, năm ở Pa-ri

- Khi máy bay cất cánh tại Bắc Kinh thì giờ và ngày, tháng ở Pa-ri (phía Tây Bắc Kinh) là: 21h ngày 31/12/2020 – 7h = 14h ngày 31/12/2020.

- 11h sau máy bay hạ cánh xuống Pa-ri. Lúc đó giờ và ngày, tháng ở Pa-ri là 14h ngày 31/12/2020 + 11h = 25h ngày 31/12/2020 – 24h = 1h ngày 1/1/2021.

\* Lưu ý: nếu + ra giờ lớn hơn hoặc = 24h thì ta – đi 24h và tăng 1 ngày.

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.